

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 01 tháng 9 năm 2017

Số: 283/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 302/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Quách Thị Mỹ H**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Tạm trú: khu phố 3, phường P, thành phố H, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1970

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị Mỹ H với anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Quách Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Chị H và anh C có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1996 và Nguyễn Thị Tuyết A, sinh ngày 26/9/2002. Hiện nay, Lan A đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn cháu Tuyết A đang sống chung với anh C. Chị H và anh C thỏa thuận sau khi ly hôn: Anh C sẽ

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tuyết A, chị H không cấp dưỡng nuôi cháu Tuyết A.

Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị H và anh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị H và anh C khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Quách Thị Mỹ H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Do chị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0010151 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Quách Thị Mỹ H được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đường sự; TAND tỉnh;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Nga